



BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2017

GIỚI THIỆU VỀ SUN LIFE VIỆT NAM

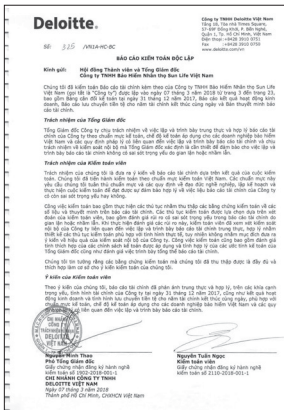
Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Sun Life Việt Nam (“Sun Life Việt Nam” hoặc “Công ty”) là công ty bảo hiểm nhân thọ 100% vốn từ Tập đoàn Sun Life Financial (Canada). Công ty được thành lập và hoạt động theo giấy phép số 68GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 24 tháng 01 năm 2013 và các giấy phép điều chỉnh.

Công ty hướng đến mục đích giúp khách hàng đạt được an toàn tài chính trọn đời và tận hưởng cuộc sống khoẻ mạnh hơn. Sun Life Việt Nam là công ty tiên phong và dẫn đầu thị trường trong lĩnh vực bảo hiểm hưu trí, phục vụ cho khách hàng cá nhân và doanh nghiệp tại Việt Nam.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Tập đoàn Sun Life Financial (Canada) là một tổ chức dịch vụ tài chính quốc tế hàng đầu cung cấp các giải pháp bảo hiểm, quản lý tài sản cho khách hàng cá nhân và doanh nghiệp với kinh nghiệm hơn 150 năm hoạt động trên toàn cầu. Năm 2017, Tập đoàn Sun Life Financial tiếp tục đã tăng trưởng mạnh mẽ, lợi nhuận kinh doanh đạt 2,5 tỷ đô la Canada (CAD), tăng 9% so với cùng kỳ, tổng giá trị tài sản quản lý lên đến 975 tỷ CAD. Tại châu Á, Sun Life Financial đã đạt được lợi nhuận kinh doanh 330 triệu CAD, tăng 12% so với cùng kỳ năm ngoái.

Tại Việt Nam, sau hơn một năm chính thức hoạt động với thương hiệu Sun Life Việt Nam, Công ty đã không ngừng mở rộng mạng lưới hoạt động kinh doanh trên toàn quốc, phát triển đội ngũ Tư vấn Tài chính theo mô hình MRA (Most Respected Advisors - Tư vấn Tài chính được tôn trọng nhất), thiết lập các quan hệ đối tác chiến lược, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng và đóng góp tích cực cho cộng đồng. Năm 2018, Sun Life Việt Nam tiếp tục chú trọng phát triển sản phẩm mới, xây dựng thương hiệu vững mạnh, mở rộng các kênh phân phối, đầu tư mạnh mẽ vào công nghệ thông tin và kỹ thuật số để cải tiến quy trình và nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm mang đến trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng. hiệu vững mạnh, mở rộng các kênh phân phối, đầu tư mạnh mẽ vào công nghệ thông tin và kỹ thuật số để cải tiến quy trình và nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm mang đến trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Cho năm tài chính từ 01/01/2017 đến 31/12/2017

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

(đơn vị tính: triệu đồng)

STT	Tài sản	Số cuối năm	Số đầu năm
TÀI SẢN			
I	Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	1.251.730	738.863
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	320.809	331.423
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	692.249	235.216
3	Các khoản phải thu	218.580	164.658
4	Tài sản lưu động khác	20.092	7.566
II	Tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn	2.776.127	2.954.426
1	Tài sản cố định	11.357	7.699
	- Nguyên giá	167.508	158.893
	- Khấu hao lũy kế	(157.953)	(151.556)
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	1.802	362
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	2.618.261	2.844.581
3	Kỳ quỹ	25.556	22.895
4	Tài sản khác	120.942	79.252
III	Tổng tài sản	4.027.857	3.693.289
CÔNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			
IV	Công nợ	2.918.023	2.612.874
1	Nợ ngắn hạn	127.883	78.137
2	Dự phòng nghiệp vụ	2.790.140	2.534.737
V	Nguồn vốn chủ sở hữu	1.109.834	1.080.415
1	Nguồn vốn kinh doanh	1.520.000	1.350.000
2	Các quỹ	1.827	1.827
3	Lỗi lũy kế	(411.993)	(271.412)
VI	Tổng công nợ và vốn chủ sở hữu	4.027.857	3.693.289

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÓM TẮT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

(đơn vị tính: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1	Tổng doanh thu	854.005	1.081.038
	Doanh thu thuần từ hoạt động bảo hiểm	562.823	840.809
	Doanh thu về hoạt động tài chính	290.041	238.704
	Doanh thu khác	1.141	1.525
2	Tổng chi phí	1.026.509	1.190.274
	Chi phí từ hoạt động bảo hiểm	554.498	789.464
	Chi phí hoạt động tài chính	862	355
	Chi phí bán hàng	248.680	196.135
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	219.771	203.028
	Chi phí khác	2.698	1.292
3	Lỗ trước thuế	(172.504)	(109.236)
4	Thuế thu nhập phải nộp	-	-
5	Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	(31.923)	-
6	Lỗ sau thuế	(140.581)	(109.236)

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1	Cơ cấu tài sản		
	- Tài sản cố định/Tổng tài sản	0,3%	0,2%
	- Tài sản lưu động/Tổng tài sản	31,1%	20,0%
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	72,4%	70,7%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	27,6%	29,3%
3	Khả năng thanh toán		
	- Khả năng thanh toán nhanh	963,1%	935,9%
	- Khả năng thanh toán hiện hành	978,8%	945,6%
4	Tỷ suất lợi nhuận		
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	-4,3%	-3,0%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-25,0%	-13,0%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	-12,7%	-10,1%



Larry Madge
Tổng Giám đốc